UBND PHƯỜNG AN LẠC
TRƯỜNG THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 173 /TB-THCS BTĐ B

An Lạc, ngày 24 tháng 10 năm2025

THÔNG BÁO

Mức thu các khoản thu và phí dịch vụ hỗ trợ hoạt động năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định 238/2025/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 60/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Quy định các khoản và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Công văn 1888/SGDĐT-KHTC);

Căn cứ văn bản số 1379/UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường An Lạc v/v thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác của cơ sở giáo dục công lập thuộc phường năm học 2025 –2026;

Trường THCS Bình Trị Đông B thông báo các khoản thu như sau:

A. CÁC KHOẢN THU VÀ MỨC THU:

	Nội dung	Mức thu	Số tháng	Phương thức
I	**Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục**			
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	180.000 đồng/hs/tháng	9	Hàng tháng

2	Dịch vụ Khám sức khoẻ ban đầu	28.500 đ/hs/năm học	1	Vào đầu năm học
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh : Đối với lớp có nhu cầu sử dụng máy lạnh nhưng chưa có máy lạnh, phải đi thuê	95.000đ/hs/tháng (Lớp bán trú) 50.000đ/hs/tháng (lớp 1 buổi)	9	Hàng tháng
4	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Sổ Liên lạc điện tử , học bạ điện tử, điểm danh khuôn mặt	25.000 đ/hs/tháng	9	Hàng tháng
II	**Các khoản thu tổ chức chương trình nhà trường**			
5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (K6,7)	230.000 đồng/ học sinh/tháng	9	Hàng tháng
6	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu , nghệ thuật, thể dục tự chọn, câu lạc bộ, học bơi, …	158.000 đồng/ học sinh/ tháng	9	Mỗi tháng (đối với những học sinh có đăng ký học)
7	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống (K6,7)	90.000 đồng/ học sinh/tháng	9	Hàng tháng
8	Tiền tổ chức giáo dục Stem (K6,7)	90.000 đồng/ học sinh/tháng	9	Hàng tháng
9	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ (Từ lớp 6.4 đến lớp 6.13; Từ lớp 7.1 đến lớp 7.10)	100.000 đồng/học sinh/tháng	9	Hàng tháng
10	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn (K6,K7)	190.000 đồng/ học sinh/năm học	9	Hàng tháng

11	Tiền tổ chức các lớp học theo đề án " Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam". (Lớp 6.1)	10.800.000 đồng/ học sinh/ quý	3	Hàng quý
12	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học (Lớp 6.2+6.3)	650.000 đồng/ học sinh/ tháng	9	Hàng tháng
III	**Các khoản thu tổ chức dịch vụ cho cá nhân học sinh**			
13	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú (Các lớp bán trú)	180.000 đồng/ năm học/ hs	1	Vào đầu năm học
14	Tiền mua sắm đồng phục học sinh	135.000đ - 290.000đ/hs/bộ		Thu khi mua đồng phục
15	Học phẩm	50.000 đ/hs/năm học)	1	Vào đầu năm học
16	Tiền suất ăn trưa bán trú	35.000 đồng/hs/ngày	Theo số ngày thực tế	Hàng tháng
17	Nước uống	15.000đ/hs/tháng (lớp 1 buổi). 20.000 đ/hs/tháng (lớp bán trú)	9	Hàng tháng
18	Bảo hiểm y tế HS	631.800 đ/hs/năm	1	Thu vào đầu năm học

B. <u>THỜI GIAN THU :</u>

1. Kỳ tháng 09/2025: Phát hành Phiếu báo ngày 24/10/2025. Thu từ ngày 24/10/2025 đến 31/10/2025.
2. Kỳ tháng 10/2025: Phát hành phiếu báo ngày 28/10/2025. Thu từ ngày 28/10/2025 đến 15/11/2025.
3. Từ kỳ tháng 11/2025 trở đi trường sẽ phát hành phiếu báo từ ngày 01 đến ngày 05 tây hàng tháng và thu từ ngày phát hành phiếu báo đến 15 tây hàng tháng.

Trên đây là thông báo các khoản thu, mức thu và thời gian phát hành phiếu báo, thời gian tiến hành thu của năm học 2025-2026 của Trường THCS Bình Trị Đông B. Kính thông báo đến giáo viên, CBNV và toàn thể quý phụ huynh được biết và công khai ở website của trường./.

Lưu:

- Đăng Website trường;
- VT, TQ, KT.

HIỆU TRƯỞNG

HỒ THANH DANH